Ngày soạn: 20/5/2022

Ngày dạy:…/…/….....

**CHỦ ĐỀ 5: CHI TIÊU CÓ KẾ HOẠCH**

**Bộ sách Chân trời sáng tạo**

Thời gian thực hiện: (03 tiết)

Tiết 1: Nhiệm vụ 1 và 2

Tiết 2: Nhiệm vụ 3 và 4

Tiết 3: Nhiệm vụ 5 và 6

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.

- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***

***-***Thực hiện được kế hoạch hoạt động của các nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần đạt được mục tiêu.

- Tự chuẩn bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

**3. Phẩm chất**

- Trung thực: HS thể hiện đúng chính kiến của mình khi xây dựng kế hoạch chi tiêu, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng bài học.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi)

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ

- Các mẫu bảng, phiếu khảo sát.

- Tìm hiểu trước về nguyên tắc 50-30-20

- Hướng dẫn HS chuẩn bị các nhiệm vụ 4, 5 trong SGK để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT, SGK trước khi đến lớp.

- Sổ tay, giấy để ghi chú.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi*.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

Trò chơi 1: Chia lớp thành 4 nhóm, trong thời gian 3 phút mỗi nhóm liệt kê biểu hiện của việc tiết kiệm/ lãng phí tiền mà các bạn trong nhóm biết hoặc thấy. sau 3 phút GV yêu cầu đại diện của nhóm đứng lên đọc câu trả lời, nhóm nào kể được nhiều hơn thì nhóm đó là nhóm chiến thắng.

Hoặc Trò chơi 2:Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm là 1 gia đình và được phát số tiền mua sắm gồm 20 hòn đá tượng trưng cho 20 đồng, Gv trình chiếu các sản phẩm có trong cửa hàng và kèm giá trị tính bằng số hòn đá. Trò chơi diễn ra trong 3 vòng, sau khi kết thúc các nhóm cho biết lý do lựa chọn và so sánh với các nhóm khác.

+ Vòng 1: Gia đình em sắp tổ chức đi chơi 1 ngày.

+ Vòng 2: gia đình em dọn nhà đón tết.

+ Vòng 3: Gia đình em cần tiết kiệm tiền để sửa đồ đạc nên tiền mua sắm còn 13 đồng và đang chuẩn bị bữa tiệc sinh nhật.

- Gv có thể tăng hoặc thay đổi các yêu cầu ở mỗ vòng cho HS hứng thú như:

+Tổ chức buổi sum họp với họ hàng vào dịp đầu năm / ngày cúng giỗ.

+ Tổ Chức 1 ngày kỉ niệm đặc biệt của bố mẹ, ông, bà

+ Tổ chức một ngày lễ kỉ niệm truyền thống của đất nước

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BẢNG DANH SÁCH CÁC SẢN PHẨM | | |
|  | Tên sản phẩm | Giá trị sản phẩm |
| Đồ dùng vệ sinh cá nhân | Bộ bàn trải, kem đánh răng  Dầu gội  Nước sát khẩn  Khăn giấy  Khẩu trang  Kem chống nắng | 3 hòn đá  2 hòn đá  2 hòn đá  2 hòn đá  2 hòn đá  4 hòn đá |
| Trang phục, phụ kiện | Váy  Áo khoác  Tất  Quần  Cặp tóc  Mũ | 4 hòn đá  5 hòn đá  3 hòn đá  4 hòn đá  2 hòn đá  3 hòn đá |
| Đồ dùng dọn dẹp | Nước tẩy rửa  Miếng cọ rửa  Chổi  Găng tay  Khăn tay  Pin  Đèn pin  Vợt chống muỗi | 4 hòn đá  2 hòn đá  2 hòn đá  2 hòn đá  1 hòn đá  2 hòn đá  3 hòn đá  3 hòn đá |
| Dụng cụ ăn uống – nấu nướng | Cốc, đĩa nhựa  Dao  Nồi  Hộp Nhựa  Rổ | 2 hòn đá  3 hòn đá  4 hòn đá  3 hòn đá  3 hòn đá |
| Đồ ăn, nước uống | Rau quả tươi, thịt  Trứng  Cá  Sữa  Xúc xích  Nước ngọt | 3 hòn đá  2 hòn đá  3 hòn đá  2 hòn đá  3 hòn đá  2 hòn đá |

- GV nhận xét về phần tham gia trò chơi của các nhóm, kết luận về ý nghĩa của trò chơi

- GV giới thiệu về chi tiêu có kế hoạch, ý nghĩa của việc rèn luyện, thói quen kiểm soát các khoản chi tiêu, tiết kiệm tiền và sự cần thiết, hấp dẫn của chủ đề.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu (13 phút)**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được các khoản chi tiêu của bản thân và bước đầu khám phá cách kiểm soát các khoản chi đó.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \*GV yêu cầu HS quan sát 3 bức tranh ở ý 1, nhiệm vụ 1 trang 42 sgk và giới thiệu các nhu cầu chi tiêu thông thường của mỗi người:  + Chi cho ăn uống: các khoản tiêu dùng để mua đồ ăn sáng, ăn vặt….  + Chi cho học tập: các khoản tiêu dùng để mua các dụng cụ học tập,…  +Chi cho sở thích: các khoản tiêu dùng để mua đồ chơi, sách truyện giải trí…  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi: liệt kê các khoản chi trong 1 tháng vừa qua của mình, sau đó chia sẻ với bạn cùng bàn.   |  |  | | --- | --- | | Mục đích chi tiêu | Chi tiêu cụ thể | | Chi cho ăn uống | Đồ ăn vặt: bim bim, bánh mỳ, sữa… | | Chi cho học tập | Sách, vở, bút viết | | Chi cho sở thích | Truyện ngắn, dụng cụ thể thao, đồ lưu niệm… |   \* Phân loại các khoản chi theo các nhóm chi tiêu:  - GV giới thiệu cho học sinh về quy tắc 50-30-20 và cách phân chia các khoản chi thành 3 nhóm: nhóm thiết yếu, nhóm linh hoạt và nhóm tích luỹ.  - Gv chia lớp thành các nhóm hướng dẫn các nhóm thực hiện các yêu cầu sau:  + Phân loại các nhóm chi tiêu trong 1 tháng của bản thân theo nguyên tắc 50-30-20  + Tỉ lệ % số tiền cho mỗi nhóm  + So sánh với bạn trong nhóm  \*Sắp xếp thứ tự các khoản chi của mình và giải thích lí do:  GV gợi ý cho học sinh cách phân biệt giữa cái mình cần và cái mình muốn mà hs đã được giới thiệu và thực hành ở lớp 6.  + Cái mình cần là những thứ mình phải có để đảm bảo cuộc sống.  + Cái mình muốn là những thứ mong muốn để cuộc sống thú vị hơn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  - Đại diện nhóm trình bày về việc chi tiêu của các thành viên trong nhóm theo hướng tỉlệ đã gợi ý hoặc có bạn chi tiêu theo tỉ lệ khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV nhận xét và kết luận: Việc chi tiêu của mỗi người là khác nhau tuỳ theo nhu cầu và số tiền hiện có. Chúng ta có thể linh hoạt sử dụng chi tiêu nhưng phải đảm bảo rằng các khoản chi không vượt quá số tiền hiện có của bản thân. | **1.Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu.**  - Liệt kê các khoản chi tiêu của em và chia sẻ cách em kiểm soát các khoản chi đó.  - Phân loại các khoản chi theo các nhóm chi tiêu  - Sắp xếp thứ tự các khoản chi của mình và giải thích lí do. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tích kiệm tiền**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những cách tiết kiêm tiền cho bản thân và gia đình, từ dó có ý thức xây dựng thói quen chi tiêu tiết kiệm

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* Khám phá kinh nghiệm tiết kiệm chi tiêu của bản thân:  - GV cho học sinh chia sẻ cho cả lớp: một số cách em và người thân đã làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình, vì sao làm như vậy có thể giúp tiết kiệm tiền?  - GV có thể trực tiếp chia sẻ 1 số cách tiết kiệm của bản thân và gia đình đưa ra các ví dụ cụ thể.  \* Tìm hiểu những cách tiết kiệm tiền và lợi ích của việc tiết kiệm trong chi tiêu:  - GV chia lớp thành các nhóm yêu cầu thảo luận về hiệu quả và cách thực hiện của 7 cách thực hiện tiết kiệm trong sgk trang 43 theo mẫu sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | TT | Cách tiết kiệm | Lý do giúp tiết kiệm tiền | Cách thực hiện | | 1 | Đặt mục tiêu tiết kiệm | Có thể điều chỉnh các khoản chi tiêu và mức chi | So sánh số tiền hiện có và các khoản chi cần thiết.  Chia tỉ lệ cho các nhóm chị. | | 2 | Mua sắm vừa đủ | Tránh lãng phí | Lập danh sách đồ cần mua  Kiểm tra lại đồ dùng trong nhà  Hỏi giá trước khi mua. | | 3 | …….. | ………… | ……. |   \* GV yêu cầu học sinh nêu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết, khuyến khích HS bổ sung thêm những cách làm khác khi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Đại diện các nhóm trình bày và cho biết em đã từng thực hiện một trong 7 cách tiết kiệm trên chưa? Sau khi thực hiện em có lưu ý dành cho các bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV có thể phỏng vấn nhanh cả lớp: nêu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.  - GV cho học sinh chia sẻ trước lớp:  Ví dụ: có sẵn một số tiền để giải quyết khó khăn bất ngờ như như bệnh tật, sửa chữa đồ đạc…  + Luôn có 1 nguồn tiền cho các dự định tương lai  + Có thể giúp đỡ những trường hợp khó khăn hơn.  + Luôn cảm thấy tự tin và thoải mái.  GV kết luận nhận xét hoạt động của HS và kết luận lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình, khuyến khích học sinh tiếp tục thực hành tiết kiệm đối với bản thân và gia đình. | **2. Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền.**  - Chia sẻ cho cả lớp: một số cách em và người thân đã làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình, vì sao làm như vậy có thể giúp tiết kiệm tiền.  - Tìm hiểu những cách tiết kiệm tiền và lợi ích của việc tiết kiệm trong chi tiêu.  - Nêu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình. |

**Hoạt động 3: Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS thực hành việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm thông qua giải quyết 1 số tình huống.

**2. Nội dung:**GV yêu cầu HS trình bày cách giải quyết vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* Thực hành theo nhóm kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.  - GV giới thiệu cho học sinh các bước giúp kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm ở trang 43 Sgk  - GV chia lớp thành các nhóm yêu cầu các nhóm phân tích và đề xuất phương án để kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm nếu là bạn D trong tình huống ở bài tập 1, nhiệm vụ 3 Sgk trang 43.  \* Trao đổi theo theo cặp cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm trong 1 số tình huống.  - Gv cho các nhóm trao đổi về 2 tình huống của M và K ở bài tập 2 nhiệm vụ 3 Sgk trang 43, yêu cầu các nhóm kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền nếu là bạn M và K.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết, khuyến khích HS bổ sung thêm những cách làm khác khi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS các nhóm trình bày trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Đại diện các nhóm trình bày và cho biết em kiểm soát và tiết kiệm tiền như thế nào khi là các bạn D, M và K.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cho học sinh một số nhóm chia sẻ nội dung thảo luận trước lớp, các nhóm còn lại nhận xét bổ sung.  GV kết luận nhận xét hoạt động của HS, khuyến khích học sinh vận dụng những điều thực hành trên lớp vào các hoạt động chi tiêu hằng ngày. | **3: Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.**  - Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.  - Trao đổi cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm trong 1 số tình huống. |

**Hoạt động 4: Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS vận dụng linh hoạt các nguyên tắc tiết kiệm và kiểm soát chi tiêu vào việc thiết lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện của gia đình. Từ đó giúp nâng cao trách nhiệm của HS đối với việc quản lý chi tiêu trong gia đình.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* Lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện gia đình.  -GV tìm hiểu kinh nghiệm tổ chức sự kiện gia đình của học sinh thông qua hỏi đáp nhanh HS cả lớp:  + Gia đình em thường tổ chức những sự kiện gì trong năm?  + Ý nghĩa của các sự kiện đó?  + em đã cùng người thân làm gì để tổ chức sự kiện đó?  + Em đã từng lập bảng chi tiết kinh phí để tổ chức 1 sự kiện nào chưa? Số tiền dự kiến so với số tiền dự kiến có khác biệt không?  - GV giới thiệu cho học sinh các bước xây dựng kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện của gia đình ở trang 44 Sgk  - GV có thể đưa ra ví dụ để HS hiểu các bước lập kế hoạch tổ chức 1 sự kiện. Ví dụ tổ chức mừng thọ bà:  Bảng chi phí tổ chức mừng thọ Bà   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Bước 1 | Xác định mục đích, thời gian, số người tham gia. | Tên sự kiện: Mừng thọ Bà  Ngày tổ chức – địa điểm : ở nhà, tối chủ nhật tuần sau.  Số lượng người tham gia: 10 người. | | Bước 2 | Xác định tổng số tiền hiện có | 2000.000 đồng | | Bước 3 | Lập danh sách các khoản phải chi | Chuẩn bị đồ ăn/uống, bánh kem, đồ trang trí,quà và thiệp. | | Bước 4 | Xác định những khoản có thể tự làm để tiết kiệm chi phí | Sử dụng bóng mua từ dịp tếtn nhưng chưa thổi, tự làm thiệp bằng giấy thủ công. | | Bước 5: Hoàn thiện bảng kinh phí tổ chức theo mẫu ở trang 45 Sgk và phân công những việc cần chuẩn bị cho các thành viên trong gia đình. | | |   - Gv chia lớp thành các nhóm, giao cho mỗi nhóm xây dựng bản kế hoạch tổ chức 1 sự kiện của gia đình, phân bổ chi tiêu để tổ chức và giải thích vì sao nhóm làm như vậy.  - GV gợi ý các sự kiện:  + Tổ chức sinh nhật 1 thành viên trong gia đình.  + Tổ chức tiệc chúc mừng thành tích 1 thành viên gia đình  +Tổ chức 1 ngày lễ kỷ niệm….  \*Lập kế hoạch chi tiêu cho các sự kiện khác của gia đình:  - Gv yêu cầu HS về nhà thảo luận với các thành viên trong gia đình để lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện sắp tới  - GV đưa ra các tiêu chí đánh giá cho kế hoạch chi tiêu:  + Hợp lý: phù hợp với thu nhập và chi tiêu hàng tháng của các thành viên trong gia đình.  +Tiết kiệm: xác định cách tiết kiệm để không chi quá nhiều cho việc mua sắm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện các nhóm lên trình bày bản kế hoạch chi tiết tổ chức các sự kiện.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết, khuyến khích HS bổ sung thêm những cách làm khác khi thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS các nhóm trình bày trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV kết luận nhận xét hoạt động của HS, sản phẩm hoạt động của các nhóm và yêu cầu HS trình bày kế hoạch tổ chức cho sự kiên gia đình vào tiết học tuần sau hoặc tiết sinh hoạt lớp. | **4. Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.**  **-** Lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện gia đình. |

**Hoạt động 5: Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đặt được mục tiêu tiết kiệm và biết cách tiết kiệm phù hợp với mục tiêu đề ra.

**2. Nội dung:**GV yêu cầu HS trình bày cách giải quyết vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* Xây dựng kế hoạch tiết kiệm cho 1 mục tiêu trong tương lai.  - Gv yêu cầu HS chuẩn bị ở nhà 1 kế hoạc tiết kiệm cho mục tiêu trong tương lai theo mẫu sau:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Mục tiêu tiết kiệm** | | | | | | Cách tiết kiệm và việc nên làm | Thời gian thực hiện | Thuận lợi, khó khăn có thể gặp phải | Cách khắc phục | Kết quả đạt được hàng ngày/ hàng tuần/ hàng tháng | | ………… | …………. | ………. | ……….. | …………. |   GV Có thể hướng dẫn cho HS cách xác định mục tiêu tiết kiệm bằng cách trả lời một số câu hỏi sau:  +Em muốn tiết kiệm bao nhiêu tiền?  + Em định dùng khoản tiền tiết kiệm đó dể mua gì/ làm gì?  + Em cần chia nhỏ số tiền cần tiết kiệm theo ngày/ theo tuần/ theo tháng như thế nào?  \*Chia sẻ cách em tiết kiệm và cách em dự định sử dụng khoản tiền tiết kiệm đó.  -GV phỏng vấn nhanh HS cả lớp : em đã tiết kiệm được khoản tiền nào chưa?Vì sao em tiết kiệm khoản tiền đó? Em đã sử dụng khoản tiền đó như thế nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết, khuyến khích HS bổ sung thêm những việc làm phù hợp với mình để tiết kiệm tiền.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**.  GV kết luận nhận xét hoạt động của HS, khuyến khích học sinh vận dụng những điều thực hành trên lớp vào các hoạt động chi tiêu hằng ngày. | **5. Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân.**  - Xây dựng kế hoạch tiết kiệm cho 1 mục tiêu trong tương lai.  - Chia sẻ cách em tiết kiệm và cách em dự định sử dụng khoản tiền tiết kiệm đó. |

**Hoạt động 6: Tự đánh giá.**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS có cơ hội nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó học sinh tiếp tục rèn luyện kỹ năng, hướng hoàn thiện và phát triển bản thân.

**2. Nội dung:**GV nêu vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\*** Chia sẻ với bạn những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề.( bài tập 1 nhiệm vụ 6 Sgk trang 46)  - Gv cho các nhóm chia sẻ trong nhóm  + Cách kiểm soát chi tiêu của bạn mà mình ấn tượng nhất  + Cách bạn tiết kiệm tiền mà mình thấy hiệu quả và muốn thử làm.  + Những điều mình mong muốn bạn thay đổi để thực hiện tốt hơn các hoạt động của chủ đề.  \* Viết lại nhận xét  - Gv cho học sinh viết lại các ý kiến nhận xét đánh giá của các bạn vào SBT.  - Gv cho học sinh làm bài tập 2 nhiệm vụ 6 yêu cầu HS cho điểm từng mức độ như bảng dưới đây. GV hỏi từng mục, từng mức độ, thống kê học sinh và ghi chép số liệu.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | TT | Nội dung đánh giá | Thang đánh giá | | | | Rất đúng 3Đ | Gần đúng 2Đ | Chưa đúng  1Đ | | 1 | Em kiểm soát được các khoản chi tiêu của bản thân |  |  |  | | 2 | Em biết phân loại và sắp sếp thứ tự ưu tiên cho các khoản cần chi để kiểm soát chi tiêu trong tháng |  |  |  | | 3 | Em biết được cách tiết kiệm tiền |  |  |  | | 4 | Em lập được kế hoạch chi tiêu cho bản thân để tiết kiệm tiền cho 1 mục tiêu cụ thể |  |  |  | | 5 | Em có thể lập kế hoạch chi tiêu cho 1 sự kiện của gia đình. |  |  |  | | 6 | Em tự tin tham gia vào việc lập kế hoạch chi tiêu để tiết kiệm tiền tổ chức cho sự kiện của gia đình. |  |  |  |  * Gv yêu cầu tổng kết số điểm mình đạt được.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi. trao đổi với nhau.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  - Hs ghi lại các ý kiến nhận xét.  - HS hoàn thành bảng đánh giá.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Gv cho HS tổng kết điểm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**.  GV kết luận nhận xét hoạt động của HS. Gv yêu cầu HS chuẩn bị các nhiệm vụ học tập của chủ đề 6, rà soát các nội dung chuẩn bị cho tiết học tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện. | **6. Tự đánh giá.**  - Chia sẻ với bạn những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề.  **-** Viết lại nhận xét hoàn thành bảng nhận xét. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. *Trình bày các cách kiểm soát, tiết kiệm chi tiêu.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: thực hiện trong tuần tới/tháng tới.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

* Tích cực thực hiện sao cho phù hợp với bản thân và gia đình.
* Phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu để thực hiện.

- GV nhận xét, đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)**

**1. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi.

**2. Nội dung:**HS sử dụng kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.Nêu các bước thực hiện xây dựng kế hoạch chi tiêu, tổ chức 1 sự kiện.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Trả lời theo 4 bước thực hiện.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ: nêu được các bước thực hiện.

- GV nhận xét, đánh giá.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ (2 phút)**

Gv yêu cầu HS chuẩn bị ở nhà 1 kế hoạch tiết kiệm cho mục tiêu trong tương lai theo mẫu bảng ở nhiệm vụ 5 đã thực hiện trên lớp.

**Rút kinh nghiệm**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Kế hoạch đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Các tình huống thực tế trong cuộc sống |  |

**I. Mục tiêu**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* - Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.
* - Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
* Hợp tác được với bạn bè để thể hiện thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.